

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NG S
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2021/HS-ST

Ngày: 28-10-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NG S, TỈNH THANH HÓA**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Minh Chung

2. Ông Nguyễn Đắc Hưng

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Viết Chiến – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã NgS, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND thị xã NgS, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Khắc Duyến – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thị xã NgS, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 142/2021/TLST – HS ngày 11 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2021/QĐXXST – HS ngày 14 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Gi– Sinh năm: 1994 tại phường HTh, thị xã NgS, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKTT: TDP BH, phường HTh, thị xã NgS, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Nguyễn Văn Th – Sinh năm: 1968 và bà: Nguyễn Thị H – Sinh năm: 1971.

Tiền án: Ngày 11/9/2019, bị Tòa án nhân dân huyện TG (nay là Tòa án nhân dân thị xã NgS), tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 73/2019/HS-ST.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/7/2021 đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Chị Trịnh Thị H1 – Sinh năm: 1999; Trú tại: Thôn 3, xã HL, thành phố VTr, tỉnh Phú Thọ (Vắng).

- Chị Lê Thị H2 – Sinh năm: 1997; Trú tại: TDP CB, phường HTh, thị xã NgS, tỉnh Thanh Hóa (Vắng).

- Chị Hà Thị H3 – Sinh năm: 1976; Trú tại: TDP CB, phường HTh, thị xã NgS, tỉnh Thanh Hóa (VẮng).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 01/7/2021, tổ công tác Công an phường HTh kiểm tra phòng số 401 của nhà nghỉ SGi ở tổ dân phố BH, phường HTh, thị xã NgS, tại thời điểm này trong phòng có 02 người là Nguyễn Văn Gi– Sinh năm 1994, trú tại tổ dân phố BH, phường HTh, thị xã NgS, tỉnh Thanh Hoá và Trịnh Thị H1 - Sinh năm 1999, trú tại thôn 3, xã HL, thành phố VTr, tỉnh Phú Thọ. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện trên khe rãnh cửa sổ của phòng 401 có 02 hộp giấy màu hồng, trên bề mặt hộp giấy có in dòng chữ “Meopristone”, được dán đường băng dính màu đen. Kiểm tra 02 hộp giấy này, tổ công tác phát hiện trong một hộp có 01 túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon này chứa 20 túi nilon nhỏ màu trắng, viền đỏ, mỗi túi đều chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy) và 06 túi nilon màu trắng, viền đỏ, bên ngoài được cuộn băng dính màu đen, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy). Bên trong hộp giấy còn lại có 01 gói giấy bạc, bên ngoài có lớp băng dính màu đen, bên trong là một túi nilon màu trắng chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy); 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 16 túi nilon màu trắng, viền đỏ, mỗi túi đều chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy); 04 túi nilon màu trắng, viền đỏ, bên ngoài được cuộn băng dính màu đen, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy) và 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 09 túi nilon màu trắng, viền đỏ.

Tổ công tác Công an phường HTh đã tiến hành lập biên bản vụ việc, thu giữ, niêm phong tang vật và bàn giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã NgS để xử lý theo quy định.

Khám xét khẩn cấp phòng số 401 nhà nghỉ SGi, phát hiện và thu giữ thêm 03 vỏ gói nilon màu trắng, viền đỏ tại nền nhà phía chân đầu giường ngủ gần cửa ra vào phòng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu trắng, có ốp nhựa màu đen, trắng và 01 điện thoại di động OPPO Reno3 giường ngủ phía chân giường; 125 vỏ gói nilon màu trắng, viền đỏ đựng trong một vỏ khẩu trang bằng vải màu đen bỏ trong túi ni lông màu trắng, 01 cuộn băng dính màu đen tại đầu giường ngủ và 02 chiếc kéo bằng kim loại màu trắng tại đầu giường ngủ.

Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn Gi đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã NgS đầu thú, khai nhận số ma túy trên Gi mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực cầu Hồ thuộc phường ML, thị xã NgS về để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 2169/PC09 ngày 06/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận:

- Các hạt tinh thể màu trắng, chứa trong 26 túi nilon màu trắng viền màu đỏ trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,883 gam, loại Methamphetamine;

- Các hạt tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,503 gam, loại Methamphetamine;

- Các hạt tinh thể màu trắng trong 20 túi nilon màu trắng viền màu đỏ của phong bì niêm phong là ma túy, có tổng khối lượng 2,309 gam, loại Methamphetamine.

Ngày 01 tháng 7 năm 2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã NgS phối hợp với Trung tâm y tế thị xã tiến hành kiểm tra chất ma túy trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn Gi và Trịnh Thị H1. Kết quả Gi và H1 đều dương tính với ma túy, loại Methamphetamine.

Về nguồn gốc ma túy, Gi khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực cầu Hồ thuộc phường ML, thị xã NgS, tỉnh Thanh Hóa. Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh, tuy nhiên không xác định được danh tính của người đàn ông này nên không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

Đối với Trịnh Thị H1, là người ở trọ cùng phòng với Nguyễn Văn Gi tại phòng 401 nhà nghỉ SGi, tuy nhiên việc Gi tàng trữ trái phép chất ma túy thì H1 không biết và cũng không liên quan nên không có căn cứ xử lý H1.

Đối với Hà Thị H3, là người chủ nhà nghỉ SGi, quá trình cho Gi thuê phòng trọ, Huyền không hề biết việc Gi lợi dụng việc thuê phòng nghỉ để tàng trữ trái phép chất ma túy nên hành vi của Huyền không cấu thành tội phạm.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn Gi và Trịnh Thị H1, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an thị xã NgS xử phạt hành chính theo quy định.

Về vật chứng vụ án:

Thông qua kiểm tra hành chính và khám xét khẩn cấp phòng 401, nhà nghỉ SGi, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 02 hộp giấy màu hồng, trên bề mặt hộp giấy có in dòng chữ “Meopristone”, được dán đường băng dính màu đen. Kiểm tra 02 hộp giấy này, tổ công tác phát hiện trong một hộp có 01 túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon này chứa 20 túi nilon nhỏ màu trắng, viền đỏ, mỗi túi đều chứa các hạt tinh thể màu trắng và 06 túi nilon màu trắng, viền đỏ, bên ngoài được cuộn băng dính màu đen, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. Bên trong hộp giấy còn lại có 01 gói giấy bạc, bên ngoài có lớp băng dính màu đen, bên trong là một túi nilon màu trắng chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 16 túi nilon màu trắng, viền đỏ, mỗi túi đều chứa các hạt tinh thể màu trắng; 04 túi

nilon màu trắng, viền đỏ, bên ngoài được cuốn băng dính màu đen, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 09 túi nilon màu trắng, viền đỏ.

- 03 gói ni lông màu trắng, có viền màu đỏ được niêm phong trong một phong bì màu trắng có nền màu xanh đỏ.

- 125 vỏ gói ni lông màu trắng, có viền màu đỏ đựng trong một vỏ khẩu trang bằng vải màu đen;

- 01 cuộn băng dính màu đen và 02 chiếc kéo bằng kim loại màu trắng.

Hiện các vật chứng trên đang được bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Đối với 02 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime và OPPO Reno3. Xét thấy không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Văn Th là bố đẻ của Gi, người được Nguyễn Văn Giủy quyền nhận hộ.

Bản cáo trạng số: 147/CT – VKSNS ngày 07/10/2021 của VKSND thị xã NgS, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Nguyễn Văn Givề tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của BLHS.

**Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của BLHS. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Gi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Gi là từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 01/7/2021). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về dân sự: Cơ quan CSĐT trả xử lý đúng theo quy định của pháp luật nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng sau đây:

01 hộp giấy được dán kín niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Lê Minh T1, Nguyễn Trọng Tr1 và các hình dấu của phòng KTHS – Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong đựng hộp giấy mở niêm phong và 2,726g (Hai phẩy bảy hai sáu gam) các hạt tinh thể màu trắng của hộp giấy màu hồng ký hiệu T1; 0,460g (Không phẩy bốn sáu không gam) các hạt tinh thể màu trắng của gói nilon bọc ngoài là giấy bạc của hộp giấy màu hồng ký hiệu T2; 2,210g (Hai phẩy hai một không gam) các hạt tinh thể màu trắng của 20 túi nilon của hộp giấy màu hồng ký hiệu T2 là mẫu vật còn lại sau giám định.

01 hộp giấy được dán kín niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Trần Thị Thúy H4, Đới Thế H5, Lê Minh T1, Nguyễn Trọng Tr1 và các hình dấu của phòng KTHS – Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong đựng: 02 hộp giấy màu hồng,

trên hộp giấy có in dòng chữ “Meopristone” có ký hiệu T1 và T2; 01 túi nilon màu trắng, 02 túi nilon màu trắng viền đỏ, 06 vật bên ngoài đều cuốn băng dính màu đen, bên trong mỗi vật là túi nilon màu trắng viền đỏ của hộp giấy ký hiệu T1; 01 gói giấy bạc bên ngoài có lớp băng dính màu đen, bên trong là 01 túi nilon màu trắng của hộp giấy ký hiệu T2; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 16 túi nilon màu trắng viền đỏ và 04 vật được cuốn băng dính màu đen, bên trong đều là túi nilon màu trắng viền đỏ của hộp giấy ký hiệu T2; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 09 túi nilon màu trắng viền đỏ của hộp giấy ký hiệu T2; 01 khẩu trang màu đen, 125 (Một hai năm) vỏ gói nilon màu trắng có viền màu đỏ của hộp giấy ký hiệu M3; 03 gói nilon màu trắng, có viền màu đỏ của phong bì viền màu đỏ.

01 hộp giấy được dán kín niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Lê Ngọc B, Lê Duy H6, Nguyễn Thị H7, Hà Thị H3 và các hình dấu của Công an phường HTh – Công an thị xã NgS, tỉnh Thanh Hóa. Bên trong đựng 01 cuộn băng dính màu đen; 01 chiếc kéo bằng kim loại màu trắng, phần mũi kéo có bám dính chất muối khoáng màu đen; 01 chiếc kéo bằng kim loại màu trắng, phần tay cầm bằng nhựa màu đỏ.

(Theo phiếu nhập kho số NK2022/04 ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã NgS, tỉnh Thanh Hóa).

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thống nhất với tội danh mà VKSND thị xã NgS, tỉnh Thanh Hóa truy tố, không có tranh luận gì. Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thị xã NgS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã NgS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Gikhai nhận: Ngày 01 tháng 7 năm 2021, tại phòng 401 nhà nghỉ SGi thuộc tổ dân phố BH, phường HTh, thị xã NgS, tỉnh Thanh Hóa, Nguyễn Văn Gidang có

hành vi tàng trữ trái phép 5,695 gam chất ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị Tổ công tác Công an phường HTh phát hiện, thu giữ.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cũng như lời khai tại CQĐT, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các chứng cứ khác về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã NgS, tỉnh Thanh Hóa thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Văn Gi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của BLHS.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an ninh ở địa phương, ảnh hưởng sâu sắc đến sức khỏe của bản thân và ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hiện nay, tình trạng những thanh niên có tuổi đời còn rất trẻ lún sâu vào con đường nghiện ngập ma túy đang có chiều hướng gia tăng. Loại chất ma túy mà những đối tượng này sử dụng ngày càng đa dạng. Ma túy còn được xem là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử và buộc bị cáo phải chịu một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình là cần thiết.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo có 01 tiền án vào năm 2019 bị TAND huyện TG (Nay là TAND thị xã NgS) xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Lần này bị cáo lại tiếp tục thực hiện phạm tội. Qua đó dễ thấy bị cáo quá xem thường pháp luật, không thực sự muốn cải tạo mình để làm người công dân có ích cho xã hội. Bị cáo còn trẻ nhưng không chịu lao động mà chơi bời lêu lổng và để bản thân mình lún sâu vào con đường sử dụng ma túy. Nên nghĩ cần áp dụng Điều 38 của BLHS cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ sức giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ TNHS lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật. Đó là, sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, bị cáo đã đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã NgS xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS.

[5] Về dân sự và xử lý vật chứng:

Đối với 02 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime và OPPO Reno3. Xét thấy không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Văn Th là bố đẻ của Gi, người được Nguyễn Văn Giủy quyền nhận hộ. Việc xử lý đã đúng quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét.

Đối với số vật chứng đang được nhập kho Chi cục THADS thị xã NgS chờ xử lý, HĐXX quyết định Tịch thu tiêu hủy. Cụ thể:

01 hộp giấy được dán kín niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Lê Minh T1, Nguyễn Trọng Tr1 và các hình dấu của phòng KTHS – Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong đựng hộp giấy mở niêm phong và 2,726g (Hai phẩy bảy hai sáu gam) các hạt tinh thể màu trắng của hộp giấy màu hồng ký hiệu T1; 0,460g (Không phẩy bốn sáu không gam) các hạt tinh thể màu trắng của gói nilon bọc ngoài là giấy bạc của hộp giấy màu hồng ký hiệu T2; 2,210g (Hai phẩy hai một không gam) các hạt tinh thể màu trắng của 20 túi nilon của hộp giấy màu hồng ký hiệu T2 là mẫu vật còn lại sau giám định.

01 hộp giấy được dán kín niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Trần Thị Thúy H4, Đới Thế H5, Lê Minh T1, Nguyễn Trọng Tr1 và các hình dấu của phòng KTHS – Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong đựng: 02 hộp giấy màu hồng, trên hộp giấy có in dòng chữ “Meopristone” có ký hiệu T1 và T2; 01 túi nilon màu trắng, 02 túi nilon màu trắng viền đỏ, 06 vật bên ngoài đều cuốn băng dính màu đen, bên trong mỗi vật là túi nilon màu trắng viền đỏ của hộp giấy ký hiệu T1; 01 gói giấy bạc bên ngoài có lớp băng dính màu đen, bên trong là 01 túi nilon màu trắng của hộp giấy ký hiệu T2; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 16 túi nilon màu trắng viền đỏ và 04 vật được cuốn băng dính màu đen, bên trong đều là túi nilon màu trắng viền đỏ của hộp giấy ký hiệu T2; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 09 túi nilon màu trắng viền đỏ của hộp giấy ký hiệu T2; 01 khẩu trang màu đen, 125 (Một hai năm) vỏ gói nilon màu trắng có viền màu đỏ của hộp giấy ký hiệu M3; 03 gói nilon màu trắng, có viền màu đỏ của phong bì viền màu đỏ.

01 hộp giấy được dán kín niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Lê Ngọc B, Lê Duy H6, Nguyễn Thị H7, Hà Thị H3 và các hình dấu của Công an phường HTh – Công an thị xã NgS, tỉnh Thanh Hóa. Bên trong đựng 01 cuộn băng dính màu đen; 01 chiếc kéo bằng kim loại màu trắng, phần mũi kéo có bám dính chất muối khô màu đen; 01 chiếc kéo bằng kim loại màu trắng, phần tay cầm bằng nhựa màu đỏ.

(Theo phiếu nhập kho số NK2022/04 ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã NgS, tỉnh Thanh Hóa).

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 500 triệu đồng.....". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy

bị cáo hiện tại không có nghề nghiệp, không có thu nhập, bị cáo lại đang bị tạm giam. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Gi phải chịu án phí hình sự sơ theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của BLHS.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Gi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Nguyễn Văn Gi 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 01/7/2021). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

01 hộp giấy được dán kín niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Lê Minh T1, Nguyễn Trọng Tr1 và các hình dấu của phòng KTHS – Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong đựng hộp giấy mở niêm phong và 2,726g (Hai phẩy bảy hai sáu gam) các hạt tinh thể màu trắng của hộp giấy màu hồng ký hiệu T1; 0,460g (Không phẩy bốn sáu không gam) các hạt tinh thể màu trắng của gói nilon bọc ngoài là giấy bạc của hộp giấy màu hồng ký hiệu T2; 2,210g (Hai phẩy hai một không gam) các hạt tinh thể màu trắng của 20 túi nilon của hộp giấy màu hồng ký hiệu T2 là mẫu vật còn lại sau giám định.

01 hộp giấy được dán kín niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Trần Thị Thúy H4, Đới Thế H5, Lê Minh T1, Nguyễn Trọng Tr1 và các hình dấu của phòng KTHS – Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong đựng: 02 hộp giấy màu hồng, trên hộp giấy có in dòng chữ “Meopristone” có ký hiệu T1 và T2; 01 túi nilon màu trắng, 02 túi nilon màu trắng viền đỏ, 06 vật bên ngoài đều cuốn băng dính màu đen, bên trong mỗi vật là túi nilon màu trắng viền đỏ của hộp giấy ký hiệu T1; 01 gói giấy bạc bên ngoài có lớp băng dính màu đen, bên trong là 01 túi nilon màu trắng của hộp giấy ký hiệu T2; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 16 túi nilon màu trắng viền đỏ và 04 vật được cuốn băng dính màu đen, bên trong đều là túi nilon màu trắng viền đỏ của hộp giấy ký hiệu T2; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 09 túi nilon màu trắng viền đỏ của hộp giấy ký hiệu T2; 01 khẩu trang màu đen, 125 (Một hai năm) vỏ gói nilon màu trắng có viền màu đỏ của hộp giấy ký hiệu M3; 03 gói nilon màu trắng, có viền màu đỏ của phong bì viền màu đỏ.

01 hộp giấy được dán kín niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Lê Ngọc B, Lê Duy H6, Nguyễn Thị H7, Hà Thị H3 và các hình dấu của Công an phường HTh – Công an thị xã NgS, tỉnh Thanh Hóa. Bên trong đựng 01 cuộn băng dính

màu đen; 01 chiếc kéo bằng kim loại màu trắng, phần mũi kéo có bám dính chất muối khối màu đen; 01 chiếc kéo bằng kim loại màu trắng, phần tay cầm bằng nhựa màu đỏ.

(Theo phiếu nhập kho số NK2022/04 ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã NgS, tỉnh Thanh Hóa).

- Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23, mục 1 phần I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn Gi phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND thị xã NgS;
- Cơ quan CSĐT-CA thị xã NgS;
- Nhà tạm giữ - CA thị xã NgS;
- Chi cục THADS thị xã NgS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Thanh Nga